TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày: 06/5/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Sáu; bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huấn - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 06/5/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2022/HSST ngày 08/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 21/4/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1985;

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H;

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Có 1 con sinh năm 2010

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 46/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt Nguyễn Xuân T 29 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bản án số 165/2017/HSST ngày 05/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt T 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án số 46/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, buộc T chấp hành 50 tháng tù. Chấp hành xong bản án ngày 24/10/2020.

Nhân thân: Bản án số 19/2006/HSPT ngày 22/02/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Xuân T 15 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Chấp hành xong bản án ngày 06/02/2007.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 10/01/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, Nguyễn Xuân T sinh năm 1985, trú quán thôn P, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương đi xe moto biển số 34K9-3815 sang khu vực xã Q sử dụng ma túy cùng với người đàn ông tên T1 (không rõ tuổi, địa chỉ). Sau khi sử dụng ma túy xong, T1 cho T 01 gói ma túy để sử dụng. T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe về nhà, khi đi đến khu vực trước cổng nhà văn hóa thôn P, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng Công an xã Q phát hiện bắt quả tang vào hồi 10 giờ 40 phút cùng ngày. Quá trình bắt quả tang, Công an xã Q thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói nilon kích thước 01x01cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá, mục đích tàng trữ để sử dụng.

Tại kết luận giám định 153/TB-PC09 ngày 08/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Xuân T gửi đến giám định khối lượng 0,371 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: 0,317 gam ma túy Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định hiện đang được lưu giữ chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-NS ngày 07/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Xuân T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS; Tuyên bố Nguyễn Xuân T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; Xử phạt: T từ 17 - 19 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm

giữ; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ số ma tuý, vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định

Bị cáo Nguyễn Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 07/01/2022 tại khu vực trước cổng nhà văn hóa thôn P, xã Q, huyện N, Nguyễn Xuân T đang có hành vi cất dấu trái phép 0,371 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng bên trong lòng bàn tay trái thì bị lực lượng Công an xã Q phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bi cáo đã kết án về tội Trộm cắp tài sản,

chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự . Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân bị cáo còn có 1 lần kết án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ do bản án đã được xoá án tích nên không xác định là tiền án đối với bị cáo nhưng qua đó đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,317 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon mầu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đưa cho T gói ma túy quá trình điều tra chưa xác định được do vậy không đủ căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân T **17** *(Mười bảy)* tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 07/01/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 0,317 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon mầu trắng, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong bì thư số 153/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 08/4/2022)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Xuân Thắng phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - CA huyện Nam Sách;
- Cơ quan THAHS – CA huyện;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV – Công an tỉnh;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND xã C, Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Thị Thu Thúy